

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19/2019/TT-BNNPTNT	
VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ	
CÔNG VĂN ĐẾN	
Giờ C	Ngày 03/12
Kính chuyển: ... TT ...	

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2019

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: C
	Ngày: 3.12.2019

THÔNG TƯ**Quy định việc thu gom, xử lý, sử dụng phụ phẩm cây trồng**

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Trồng trọt;

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư quy định việc thu gom, xử lý, sử dụng phụ phẩm cây trồng.

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về thu gom, xử lý, sử dụng phụ phẩm cây trồng tại khu vực canh tác của cây trồng nông nghiệp, cây cảnh, nấm ăn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có hoạt động liên quan đến các nội dung được quy định tại Điều 1 Thông tư này.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Phụ phẩm cây trồng là sản phẩm phụ phát sinh trong quá trình tiến hành hoạt động chăm sóc, thu hoạch, sơ chế sản phẩm cây trồng tại khu vực canh tác cây trồng;

2. Xử lý phụ phẩm cây trồng là việc áp dụng giải pháp công nghệ hoặc biện pháp kỹ thuật phù hợp làm tăng hiệu quả sử dụng; không làm ô nhiễm môi trường, lan truyền sinh vật gây hại.

Chương II**QUY ĐỊNH THU GOM, XỬ LÝ, SỬ DỤNG
PHỤ PHẨM CÂY TRỒNG****Điều 4. Thu gom phụ phẩm cây trồng**

1. Phụ phẩm cây trồng được thu gom, phân loại theo mục đích sử dụng; không để lẫn với hóa chất, bao bì, vỏ chai đựng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, tạp chất vô cơ khác trong quá trình thu gom, vận chuyển.

2. Việc thu gom, vận chuyển phụ phẩm cây trồng không ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất nông nghiệp tại khu vực canh tác, giao thông; không gây ô nhiễm môi trường, lan truyền sinh vật gây hại.

3. Khuyến khích sử dụng kỹ thuật tiên tiến trong thu hoạch, thu gom phụ phẩm cây trồng; khuyến khích sử dụng kỹ thuật, công nghệ ép, nén phụ phẩm trước khi vận chuyển.

4. Tàn dư, phụ phẩm cây trồng trong vùng dịch hại thực vật thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

Điều 5. Xử lý phụ phẩm cây trồng

1. Phụ phẩm cây trồng được xử lý như sau:

- a) Cày vùi hoặc phay;
- b) Ép xanh theo rãnh hoặc phủ luống;
- c) Vùi trong hố đa năng hoặc che tủ gốc cây trồng; che phủ đất;
- d) Ủ làm phân bón hữu cơ truyền thống;
- đ) Phơi khô;
- e) Các giải pháp, biện pháp xử lý khác.

2. Khuyến khích việc sử dụng chế phẩm sinh học, ứng dụng tiến bộ công nghệ, kỹ thuật mới trong quá trình xử lý phụ phẩm cây trồng.

3. Việc xử lý phụ phẩm cây trồng bảo đảm không gây ô nhiễm môi trường, lan truyền sinh vật gây hại.

Điều 6. Sử dụng phụ phẩm cây trồng

1. Khuyến khích sử dụng phụ phẩm cây trồng làm nguyên liệu để sản xuất nấm; sản xuất thức ăn chăn nuôi, sản xuất phân bón hoặc làm nguyên liệu cho các ngành sản xuất khác.

2. Phụ phẩm cây trồng được sử dụng làm nguyên liệu để sản xuất nấm; sản xuất thức ăn chăn nuôi, sản xuất phân bón, sản xuất sản phẩm, hàng hóa phải đáp ứng yêu cầu của nhà sản xuất và quy định của pháp luật có liên quan.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Cục Trồng trọt

1. Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn việc thu gom, xử lý, sử dụng phụ phẩm cây trồng hiệu quả.

2. Tổ chức xây dựng tài liệu hướng dẫn thu gom, xử lý phụ phẩm cây trồng.

3. Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cập nhật thông tin về thu gom, xử lý, sử dụng phụ phẩm cây trồng trong phạm vi cả nước.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện quy định về thu gom, xử lý, sử dụng phụ phẩm cây trồng trên địa bàn.

2. Phối hợp với Cục Trồng trọt xây dựng tài liệu hướng dẫn thu gom, xử lý phụ phẩm cây trồng; hướng dẫn tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thu gom, xử lý, sử dụng phụ phẩm cây trồng.

3. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các đơn vị liên quan thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về thu gom, xử lý, sử dụng phụ phẩm cây trồng trên địa bàn.

4. Cung cấp thông tin về thu gom, xử lý, sử dụng phụ phẩm cây trồng trên địa bàn theo yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Trồng trọt).

Điều 9. Trách nhiệm của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thu gom, xử lý, sử dụng phụ phẩm cây trồng

1. Tuân thủ quy định về thu gom, xử lý, sử dụng phụ phẩm cây trồng đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường, lan truyền sinh vật gây hại.

2. Chịu trách nhiệm về chất lượng phụ phẩm cây trồng theo yêu cầu của nhà sản xuất và pháp luật khác có liên quan.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xem xét sửa đổi, bổ sung./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh thành phố trực thuộc TW;
- Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cổng TTĐT Chính phủ, Công báo Chính phủ, Cổng TTĐT Bộ Nông nghiệp & PTNT;
- Lưu: Văn thư, TT.

KT. BỘ TRƯỞNG
PHỤ TRƯỞNG



Lê Quốc Doanh